|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | **TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II**  **CÁC MÔN LỚP 9**  **Năm học: 2020 – 2021** | | **MÔN: TOÁN**   1. **LÝ THUYẾT: Nắm chắc các kiến thức về:** 2. Hệ phương trình bậc nhất hai ẩn và các cách giải. 3. Giải bài toán bằng cách lập hệ phương trình.3. 4. Hàm số y= ax2 và đồ thị hàm số y= ax2(a0). 5. Phương trình bậc hai một ẩn và các công thức nghiệm. 6. Các loại góc với đường tròn. 7. Cung chứa góc. 8. Đường tròn nội tiếp, ngoại tiếp. 9. **BÀI TẬP:**   **Bài 1 Cho biểu thức:**  a) Rót gän biÓu thøc A . b) TÝnh gi¸ trÞ cña A khi x =  c) Víi gi¸ trÞ nµo cña x th× A ®¹t GTNN  **Bµi 2:** Cho P = ( víi x ≥ 0  Rót gän P b) t×m x ®Ó P = c) T×m GTLN vµ GTNN cña P  **Bµi 3:**  Cho A = vµ B =  víi x ≥0; x≠1  TÝnh gi¸ trÞ cña B khi x= 36 b) Rót gän A c) T×m gi¸ trÞ lín nhÊt cña biÓu thøc S  **Bµi 4**: Cho biÓu thøc : A=  vµ biÓu thøc B=  1) TÝnh gi¸ trÞ cña biÓu thøc A khi x = 25 2) Rót gän biÓu thøc B  3) T×m gi¸ trÞ nhá nhÊt cña biÓu thøc P=  **Bài 5. Giải các hệ phương trình**    a) b)  c)  **d)**  **e)**  **Bài 6**. Cho hệ phương trình     1. Với giá trị nào của m thì hệ phương trình vô nghiệm 2. Với giá trị nào của m thì hệ phương trình có vô số nghiệm? Khi đó hãy tìm dạng tổng quát nghiệm của hệ phương trình 3. Với giá trị nào của m thì hệ phương trình có nghiệm duy nhất   **Bài 7.** Với giá trị nào của m thì hệ phương trình  Có nghiệm thỏa mãn điều kiện . Khi đó hãy tìm các giá trị của x và y.  **Bài 8**. Cho ba đường thẳng (d1): y = 2x - 5 (d2): y = 1 (d3): y = (2m - 3)x -1  Tìm các giá trị của m để ba đường thẳng đồng quy **Bài 9**. Cho hệ phương trình  Tìm các giá trị của a để hệ phương trình đã cho có nghiệm thỏa mãn điều kiện x > 0, y < 0  **Bài 10: Giải các phương trình sau:**  a) 3x2 + 6x + 5 = 0 c) 2x2 - 2x + 1 = 0  b) 9x2 - 12x + 4 = 0 d) x2 - (2 + )x + 2 = 0  **Bài 11:**  Cho phương trình x2 – mx + m – 1 = 0 (1)  a) Giải phương trình (1) với m = -2  b) Chứng tỏ phương trình (1) luôn có nghiệm x1, x2 với mọi giá trị của m.  c) Tìm giá trị của m để phương trình (1) có 1 nghiệm bằng 3 . Tìm nghiệm còn lại  **Bài 12**:  a, Vẽ đồ thị hàm số  (P)  b, Tìm giá trị của m sao cho điểm C(-2; m) thuộc đồ thị (P)  c, Tìm tọa độ giao điểm của đường thẳng y = x - 0,5 và parabol (P)   1. Bài 13. Theo kế hoạch hai tổ sản xuất được giao làm 600 sản phẩm. Nhờ tăng năngsuất lao động tổ 1 làm vượt mức10% và tổ hai làm vượt mức 20% so với kế hoạch củamỗi tổ, nên cả hai tổ làm được 685sản phẩm. Tính số sản phẩm mỗi tổ làm theo kếhoạch. 2. Bài 14. Hai công nhân cùng làm một công việc trong 16 giờ thì xong. Nếu ngườithứ nhất làm trong 3 giờ, người thứ hai làm trong 6 giờ thì họ làm được  công việc.Hỏi mỗi công nhân làm một mình thì trong bao lâu làm xong công việc.   **Bài 15**. Một hình chữ nhật ban đầu có cho vi bằng 2010 cm. Biết rằng nều tăngchiều dài của hình chữ nhật thêm 20 cm và tăng chiều rộng thêm 10 cm thì diện tíchhình chữ nhật ban đầu tăng lên 13 300 cm2. Tính chiều dài, chiều rộng của hình chữnhật ban đầu.  Bài 16. Hai vòi nước cùng chảy vào một bể cạn thì sau 1 giờ 20 phút đầy bể. Nếu đề chảy một mình thì vòi thứ nhất chảy đầy bể nhanh hơn vòi thứ hai là 2 giờ. Hãy tính thời gian mỗi vòi chảy một mình đầy bể?  Bài 17. Cho số tự nhiên có hai chữ số, tổng của chữ số hàng chục và chữ số hàng đơn vị bằng 14. Nếu đổi chữ số hàng chục và chữ số hàng đơn vị cho nhau thì được sốmới lớn hơn số đã cho 18 đơn vị. Tìm số đã cho  **Bài 18:** Cho tam giác nhọn ABC nội tiếp đường tròn (O). Hai đường cao BB’ và CC’. Tia AO cắt đường tròn ở D và cắt B’C’ ở I. Chứng minh:   1. Tứ giác BCB’C’ là tứ giác nội tiếp. b ) AB’C’  ABC. 2. Tứ giác B’IDC là tứ giác nội tiếp. d) Chứng minh AD  B’C’   **Bài 19:** Cho tam giác nhọn ABC nội tiếp đường tròn(O; R). Hai đường cao BD và CE cắt nhau tại H.  a) Chứng minh: Tứ giác ADHE nội tiếp được đường tròn  b) Gọi I và K lần lượt là giao của các tia BD và CE với đường tròn (O)  Chứng minh: Tứ giác BEDC là tứ giác nội tiếp và KI // ED  c) Chứng minh: OA vuông góc với ED  d) Gọi M là trung điểm của BC. Chứng minh rằng AH = 2. OM  **Bài 20:** Cho đường tròn (O;R), dây cung EF không đi qua tâm. Trên tia đối của tia EF lấy điểm M, qua M kẻ hai tiếp tuyến MA, MB với đường tròn (A, B là các tiếp điểm) , MO cắt AB tại I.  a) Chứng minh tứ giác MAOB nội tiếp b) Chứng minh OMAB và OI.OM = R2  c) Gọi H là trung điểm của EF đường thẳng OH cắt AB tại N. Chứng minh  OHI   OMN  d) Khi M di chuyển trên tia đối của tia EF. Chứng minh đường thẳng AB luôn đi qua một điểm cố định.  **Bài 21:** Cho đường tròn (O) và điểm M nằm ngoài đường tròn. Từ M kẻ hai tiếp tuyến MA, MB và cát tuyến MPQ với đường tròn (A, B là các tiếp điểm, P nằm giữa M và Q).  a) Chứng minh tứ giác MAOB nội tiếp được đường tròn. b) Chứng minh MA2 = MP . MQ  c) Gọi E là trung điểm của dây PQ và F là giao điểm thứ hai của đường thẳng AE với đường tròn. Chứng minh BF // PQ  d) AB cắt MO tại H, AB cắt ME tại K. C/m MH . MO = MK. ME  e) Xác định vị trí của cát tuyến MPQ để diện tích  MFQ lớn nhất.  **Bài 22:** Cho đường tròn (O), một dây AB và một điểm C ở ngoài đường tròn (C nằm trên tia BA). Từ điểm P chính giữa của cung AB, kẻ đường kính PQ của đường tròn cắt dây AB tại D. Tia CP cắt đường tròn (O) tại điểm thứ hai I. Các dây AB và QI cắt nhau tại K.   1. Chứng minh tứ giác PDKI là tứ giác nội tiếp b) Chứng minh CI.CP = CK.CD 2. Chứng minh: IC là đường phân giác ngoài tại đỉnh I của  AIB 3. Giả sử A, B, C cố định, Chứng minh rằng khi đường tròn (O) thay đổi nhưng vẫn đi qua A, B thì đường thẳng QI luôn đi qua một điểm cố định.   **Bài 23.** Cho tam giác ABC nhọn, nội tiếp trong đường tròn (O). Từ B và C kẻ 2 tiếp tuyến với đường tròn, chúng cắt nhau tại D. Từ D kẻ cát tuyến song song với AB cắt đường tròn tại E, F và cắt AC tại I.  a) Chứng minh  b) Chứng minh 4 điểm O, I, C, D nằm trên một đường tròn.  c) Chứng minh IE = IF  d) Cho B, C cố định, khi A chuyển động trên cung BC lớn thì I di chuyển trên đường nào.  **Bài 24.** Cho tứ giác ABCD nội tiếp đường tròn tâm (O). Gọi M là điểm chính giữa cung BC (không chứa điểm A và D). MA và CD kéo dài cắt nhau tại E. MD và AB kéo dài cắt nhau tại F, dây MA và MD cắt BC lần lượt tại K và I.  a) Chứng minh rằng : MA.ME = MD.MF b) Chứng minh rằng tứ giác ADIK nội tiếp  c) Chứng minh rằng : OM  EF  d) Chứng minh rằng: MB là tiếp tuyến của đường tròn ngoại tiếp  ABK. | | | **MÔN: VẬT LÝ**  **I. Lý thuyết**  **HS ôn tập lý thuyết từ bài 33: Dòng điện xoay chiều đến bài 43: Ảnh của một vật tạo bởi thấu kính hội tụ.**  **II. Bài tập**  **Bài tập trắc nghiệm:**  **Câu 1: Dòng điện xoay chiều là dòng điện**   |  |  | | --- | --- | | **A.** luân phiên đổi chiều liên tục theo chu kì | **B.** lúc thì có chiều này lúc thì có chiều ngược lại | | **C.** có chiều không thay đổi | **D.** đổi chiều liên tục không theo chu kì |   **Câu 2: Trong các dòng điện sau, dòng điện nào đã sử dụng dòng điện xoay chiều?**   |  | | --- | | **A.** Dòng điện nạp cho acquy | | **B.** Dòng điện làm quạt trần quay theo một chiều xác định | | **C.** Dòng điện trong đèn pin đang phát sáng | | **D.** Dòng điện chạy qua đèn led |   **Câu 3: Đường dây cao thế Bắc – Nam hiện nay ở nước ta có hiệu điện thế:**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **A.** 1000kV | **B.** 500kV | **C.** 200kV | **D.** 100kV |   **Câu 4: Khi tải điện năng đi xa, điện năng hao phí trên đường dây chủ yếu là do:**   |  |  | | --- | --- | | **A.** tác dụng từ của dòng điện | **B.** tác dụng hóa học của dòng điện | | **C.** cả A,B,C đều đúng | **D.** hiện tượng tỏa nhiệt trên đường dây |   **Câu 5:** Biểu thức tính công suất hao phí (công suất tỏa nhiệt):  A. Php=I.R. B. Php=U.I. C. Php=PU2R. D. Php=P2.RU2.  **Câu 6:** Khi truyền tải điện năng đi xa bằng đường dây dẫn  A. Toàn bộ điện năng ở nơi cấp sẽ truyền đến nơi tiêu thụ.  B. Có một phần điện năng hao phí do hiện tượng tỏa nhiệt trên đường dây.  C. Hiệu suất truyền tải là 100%.  D. Không có hao phí do tỏa nhiệt trên đường dây.  **Câu 7:** Tại sao biện pháp giảm điện trở của đường dây tải điện lại tốn kém?  A. Giảm R của dây tải điện thì phải tăng tiết diện dây dẫn tức là phải dùng dây có kích thước lớn dẫn đến trụ cột chống đỡ dây cũng phải lớn nên gây tốn kém.  B. Giảm R của dây tải điện thì phải giảm tiết diện dây dẫn tức là phải dùng dây có kích thước lớn dẫn đến trụ cột chống đỡ dây cũng phải lớn nên gây tốn kém.  C. Giảm R của dây tải điện thì phải tăng tiết diện dây dẫn tức là phải dùng dây có kích thước nhỏ dẫn đến trụ cột chống đỡ dây cũng phải lớn nên gây tốn kém.  D. Giảm R của dây tải điện thì phải giảm tiết diện dây dẫn tức là phải dùng dây có kích thước nhỏ dẫn đến trụ cột chống đỡ dây cũng phải nhỏ nên gây tốn kém.  **Câu 8:** Trên cùng một đường dây tải đi một công suất điện xác định dưới một hiệu điện thế xác định, nếu dùng dây dẫn có đường kính tiết diện giảm đi một nửa thì công suất hao phí vì toả nhiệt sẽ thay đổi như thế nào?  A. Tăng lên hai lần. B. Tăng lên bốn lần. C. Giảm đi hai lần. D. Giảm đi bốn lần.  **Câu 9:** Phương án làm giảm hao phí hữu hiệu nhất là:  A. Tăng tiết diện dây dẫn B. Chọn dây dẫn có điện trở suất nhỏ  C. Tăng hiệu điện thế D. Giảm tiết diện dây dẫn  **Câu 10:** Người ta truyền tải một công suất điện P bằng một đường dây dẫn có điện trở 5Ω thì công suất hao phí trên đường dây truyền tải điện là 0,5 kW. Hiệu điện thế giữa hai đầu dây tải điện là 10 kV. Công suất điện P bằng:  A. 100000 W B. 20000 kW C. 30000 kW D. 80000 kW  **Câu 11:** Trên một đường dây tải đi một công suất điện xác định dưới hiệu điện thế 100000V. Phải dùng hiệu điện thế ở hai đầu dây này là bao nhiêu để công suất hao phí giảm đi hai lần?  A. 200 000V B. 400 000V C. 141 421V D. 50 000V  **Câu 12:** Vì sao phải truyền tải điện năng đi xa?  A. Vì nơi sản xuất điện năng và nơi tiêu thụ điện năng ở cách xa nhau.  B. Vì điện năng sản xuất ra không thể để dành trong kho được.  C. Vì điện năng khi sản xuất ra phải sử dụng ngay.  D. Các lí do A, B, C đều đúng.  **Câu 13:** Khi truyền tải điện năng đi xa, hao phí là đáng kể khi điện năng chuyển hóa thành dạng năng lượng nào sau đây?  A. Hóa năng. B. Năng lượng ánh sáng. C. Nhiệt năng. D. Năng lượng từ trường.  **Câu 14:** Muốn giảm hao phí do tỏa nhiệt trên đường dây dẫn thì về nguyên tắc có thể có những cách nào?  A. Giữ nguyên hiệu điện thế U, giảm điện trở R.  B. Giữ nguyên điện trở R, tăng hiệu điện thế U.  C. Vừa giảm điện trở R vừa tăng hiệu điện thế U.  D. Cả ba cách A, B, C đều đúng.  **Câu 15: Cuộn sơ cấp của một máy biến thế có 500 vòng dây, muốn tăng hiệu điện thế lên bốn lần thì cuộn thứ cấp phải quấn bao nhiêu vòng?**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **A.** 1500 vòng | **B.** 1750 vòng | **C.** 125 vòng | **D.** 2000 vòng |   **Câu 16: Số vòng dây cuộn sơ cấp và thứ cấp lần lượt là n1=500 vòng, n2= 1000 vòng. Đặt vào hai đầu dây cuôn sơ cấp hiệu điện thế xoay chiều U1= 220V. Hiệu điện thế ở hai đầu cuộn thứ cấp để hở là:**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **A.** U2 = 11V | **B.** U2 = 440V | **C.** U2 = 44V | **D.** U2 = 110V |   **Câu 17: Chỉ ra hình vẽ đúng đường truyền của tia sáng khi truyền từ không khí vào nước ?**  C.  D.  Không khí  Nước  B.  A.  Không khí  Nước  **Câu 18: Phát biểu nào sau đây về tia khúc xạ là đúng?**   |  | | --- | | **A.** Tia khúc xạ luôn đi là là mặt phân cách giữa hai môi trường. | | **B.** Tia khúc xạ luôn vuông góc với mặt phân cách giữa hai môi trường | | **C.** Tia khúc xạ nằm trong cùng mặt phẳng với tia tới | | **D.** Tia khúc xạ luôn nằm theo phương của tia tới |   **Câu 19: Chùm tia tới song song với trục chính của thấu kính hội tụ. Chùm tia ló ra khỏi thấu kính hội tụ là chùm**   |  |  | | --- | --- | | **A.** hội tụ tại tiêu cự của thấu kính | **B.** phân kì | | **C.** hội tụ tại tiêu điểm của thấu kính | **D.** song song với trục chính |   **Câu 20: Một vật AB được đặt trước một thấu kính hội tụ có tiêu cự 20cm và cách thấu kính 60cm. Vị trí ảnh của vật cách thấu kính là:**   1. 30cm B. 20cm C. 40cm D. 60cm   **Bài 1: Một nguồn điện có hiệu điện thế U1=250V điện năng được truyền tải bằng dây dẫn đến nơi tiêu thụ, biết điện trở của dây dẫn là R= 10 ôm và công suất của nguồn là P = 100kW. Hãy tính:**  a/ Công suất hao phí trên đường dây b/ Hiệu điện thế ở nơi tiêu thụ  C/ Hiệu suất của sự tải điện  d/ Để giảm công suất hao phí đi 4 lần thì cần tăng hiệu điện thế trước khi tải điện bao nhiêu vôn  **Bài 2:**  **Đặt vật sáng AB vuông góc với trục chính của một thấu kính hội tụ có tiêu cự 12cm và cách thấu kính 36cm.**  a. Vẽ ảnh A’B’ của vật sáng AB tạo bởi thấu kính hội tụ?  b. Nêu đặc điểm của ảnh A’B’?  c. Vận dụng kiến thức hình học, tính chiều cao của ảnh biết chiều cao của vật là 4cm  *(Kí hiệu: khoảng cách từ vật đến thấu kính là d; tiêu cự là f; chiều cao của vật là h; chiều cao của ảnh là h’)* | | | **MÔN: HÓA HỌC**  **PHẦN I: LÍ THUYẾT :**   1. Tính chất hóa học của PK**.** 2. Tính chất, ứng dụng của Clo, Cacbon, hợp chất của Cacbon.   **3.** Cấu tạo và sự biến thiên tính chất các nguyên tố trong bảng HTTH.  **4.** Hợp chất hữu cơ, tính chất của metan, etilen, axetilen.  **PHẦN II: BÀI TẬP:**   1. **Xem lại các bài tập trong SGK lớp 9 ( hết phần chương III và chương IV đến bài axetilen.)**   **II. Bài tập luyện thêm:**  **Bài 1** : Viết PTHH thực hiện chuỗi phản ứng sau:  (1) (2) (3) (4) (5)  a) MnO2 🡪 Cl2 🡪 FeCl3  🡪 NaCl🡪Cl2 🡪CuCl2  (1) (2) (3) (4) (5)  b) C 🡪 CO2 🡪 CaCO3  🡪 CaO 🡪 Ca(OH)2 🡪Ca(HCO3)2    **Bài 2: Nhận biết các chất khí** :  a) CO2, CH4, C2H4  b) CO, CH4, H2  **Bài 3:** Hãy viết công thức cấu tạo ứng với mỗi công thức phân tử sau: C3H7Cl; C3H8O; C4H9Br  **Bài 4:** Khi phân tích một hiđrocacbon (A) chứa 92,3% cacbon. Em hãy xác định công thức đơn giản của hiđrocacbon A.  **Bài 5:** Để đốt cháy 6,72 lít khí etilen cần phải dùng  a) Bao nhiêu lít oxi?  b) Bao nhiêu lít không khí chứa 20% thể tích oxi?  Biết thể tích các khí đo ở điều kiện tiêu chuẩn.  **Bài 6:** Phân tử hợp chất hữu cơ A có 2 nguyên tố. Khi đốt cháy 3 gam chất A thu được 5,4 gam H2O. Hãy xác định công thức phân tử của A, biết khối lượng mol của A là 30 gam. | | | **MÔN: SINH HỌC**  **Phần I. Trắc nghiệm:**  Ôn tập bài 35,36,37,38,41,42,43 44.  **Phần II. Tự luận:**  **Câu 1:** Ưu thế lai là gì? Tại sao không dùng cơ thể lai F1 để nhân giống? Muốn duy trì ưu thế lai thì phải dùng biện pháp gì?  **Câu 2:** Môi trường sống của sinh vật là gì? Có mấy loại môi trường sống của sinh vật? Kể tên?  **Câu 3:** Nhân tố sinh thái là gì? Các nhân tố sinh thái được chia thành mấy nhóm chính? Là những nhóm nào? Lấy VD?  **Câu 4:** Chuột sống trong rừng mưa nhiệt đới có thể chịu ảnh hưởng của các nhân tố sinh thái sau: mức độ ngập nước, kiến, độ dốc của đất, nhiệt độ không khí, ánh sáng, độ ẩm không khí, rắn hổ mang, áp suất không khí, cây gỗ, gỗ mục, gió thổi, cây cỏ, thảm lá khô, sâu ăn lá cây, độ tơi xốp của đất, lượng mưa. Hãy sắp xếp các nhân tố đó vào từng nhóm nhân tố sinh thái.  **Câu 5:** Trình bày ảnh hưởng của nhiệt độ lên đời sống sinh vật, cho ví dụ.  **Câu 6:** Trình bày ảnh hưởng của ánh sáng, độ ẩm lên đời sống sinh vật, cho ví dụ.  **Câu 7:** Trong các ví dụ sau đây, quan hệ nào là hỗ trợ và đối địch?  - Ở địa y, các sợi nấm hút nước và muối khoáng từ môi trường cung cấp cho tảo, tảo hấp thu nước, muối khoáng và năng lượng ánh sáng mặt trời tổng hợp nên các chất hữu cơ, nấm và tảo đều sử dụng các sản phẩm hữu cơ do tảo tổng hợp (hình 44.2).  - Trên một cánh đồng lúa, khi cỏ dại phát triển, năng suất lúa giảm.  - Hươu, nai và hổ cùng sống trên một cánh rừng. Số lượng hươu, nai bị khống chế bởi số lượng hổ.  - Rận và bét sống bám trên da trâu, bò. Chúng sống được nhờ hút máu trâu, bò.  - Địa y sống bám trên cành cây.  - Cá ép bám trên rùa biển, nhờ đó cá được đưa đi xa.  - Dê và bò cùng ăn cỏ trên một cánh đồng.  - Giun đũa sống trong ruột người.  - Vi khuẩn sống trong nốt sần ở rễ cây họ Đậu (hình 44.3).  - Cây nắp ấm bắt côn trùng. | | | **MÔN: NGỮ VĂN**   1. **Kiến thức trọng tâm**   **Phần I: Văn học:**  ***\* Yêu cầu về kiến thức:***  1. Văn bản nghị luận  - Bàn về đọc sách  - Tiếng nói văn nghệ  2. Thơ hiện đại  - Mùa xuân nho nhỏ  - Viếng lăng Bác  - Nói với con  - Sang thu  ***\* yêu cầu về kỹ năng:***  + Nắm được tác giả, tác phẩm, thể loại, hoàn cảnh sáng tác, bố cục- mạch cảm xúc , phương thức biểu đạt, ý nghĩa nhan đề, thuộc thơ.  +Nắm được nội dung, nghệ thuật, biết khai thác tín hiệu nghệ thuật trong tác phẩm văn học để làm nổi bật nội dung, ý nghĩa.  + Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết vấn đề trong thực tiễn.  **Phần II: Tiếng Việt**  ***\* Yêu cầu về kiến thức:***  - Thành phần phụ của câu: Khởi ngữ  - Thành phần biệt lập của câu: TP tình thái, TP gọi đáp, TP cảm thán  - Một số phép tu từ.  - Nghĩa tường minh, nghĩa hàm ý  ***\* yêu cầu về kỹ năng:***  - Nhận diện được đơn vị kiến thức Tiếng Việt cơ bản trong văn bản.  - Nêu vai trò, tác dụng của các đơn vị kiến thức trong văn bản.  - Vận dụng kiến thức trong thực hành nói và viết.  **Phần III: Tập làm văn**  ***\* yêu cầu về kiến thức:***  1***.***Văn nghị luận xã hội : NL về hiện tượng đời sống, NL về tư tưởng xã hội.  2.Văn nghị luận về văn học : nghị luận truyện, NL thơ.  ***\* yêu cầu về kỹ năng:***  -Nắm được đặc điểm chung của văn nghị luận  -Biết cách làm bài văn ( đoạn văn ) nghị luận  **Bài tập tham khảo**   1. Hãy nêu hệ thống luận điểm luận cứ của văn bản “ Bàn về đọc sách” của Chu Quang Tiềm. 2. Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:   “…Đọc ít mà đọc kĩ, thì sẽ tập thành nếp nghĩ sâu xa, trầm ngâm tích lũy, tưởng tượng tự do đến mức làm thay đổi khí chất; đọc nhiều mà không suy sâu, như cưỡi ngựa qua chợ, tuy châu báu phơi đầy, chỉ tổ làm cho mắt hoa ý loạn, tay không mà về. Thế gian có biết bao người đọc sách chỉ để trang trí bộ mặt, như kẻ trọc phú khoe của, chỉ biết lấy nhiều làm quý. Đối việc học tập, cách đó chỉ là lừa mình, dối người, đối với việc làm người thì đó thể hiện phẩm chất tầm thường thấp kém”   * 1. Cho biết phương thức biểu đạt của đoạn ngữ liệu trên.   2. Nêu nội dung của đoạn ngữ liệu trên.   3. Trong đoạn ngữ liệu trên, tác giả đã sử dụng biện pháp NT so sánh, hãy chỉ rõ và phân tích tác dụng.   4. Trình bày suy nghĩ của em về văn hóa đọc hiện nay của giới trẻ hiện nay.  1. Chép chính xác bài thơ “ “ Mùa xuân nho nhỏ”.   a. Nêu hoàn cảnh ra đời bài thơ, qua hoàn cảnh ra đời bài thơ cho em hiểu gì về tác giả.  b. Nêu ý nghĩa nhan đề của tác phẩm.  c. Kể tên 1 tác phẩm cũng viết về cảm xúc của tác giả về mùa xuân trong chương trình Ngữ văn THCS nêu rõ tên tác giả.   1. Bài thơ “ Mùa xuân nho nhỏ” được làm theo thể thơ nào? Hãy kể tên một tác phẩm cũng viết bằng thể thơ đó, nêu rõ tên tác giả. 2. a. Trong khổ thư thứ nhất tác giả đã sử dụng những giác quan nào để cảm nhận xuân về ? Chỉ ra những hình ảnh thơ thể hiện điều đó.   b. Chỉ ra thành phần biệt lập và phép tu từ được sử dụng trong khổ thơ thứ nhất của bài thơ “ Mùa xuân nho nhỏ”, phân tích tác dụng.  c. Bằng đoạn văn khoảng 12 câu theo cách viết diễn dịch hãy phân tích khổ 1 của bài thơ, trong đoạn văn có sử dụng khởi ngữ, thành phần cảm thán ( gạch chân, chú thích).   1. Chép chính xác khổ thơ thứ 2-3 của bài thơ “ Mùa xuân nho nhỏ”   a.Ở khổ thơ thứ 2 của bài “ Mùa xuân nho nhỏ” có từ lộc. em hiểu thế nào về nghĩa của từ đó, giải nghĩa từ “lộc”.  b. Nói ra hai đối tượng “ người cầm súng”, “ người ra đồng” là tác giả muốn nhắc tới lực lượng nào? Với cách nói như vậy là tác giả đã sử dụng phép tu từ nào?  c.Nghĩa tường minh và hàm ý trong câu” “ Mùa xuân người cầm súng/ Lộc giắt đầy trên lưng/ Mùa xuân người ra đồng/ Lộc trải dài nương mạ”  d. Bằng đoạn văn khoảng 12 câu theo cách viết quy nạp, em hãy phân tích 2 khổ thơ trên, trong đoạn văn có sử dụng thành phần phụ chú, phép thế ( gạch chân chú thích) khổ thơ thứ hai   1. Chỉ ra phép tu từ trong khổ thơ “ Đất nước….đi lên phía trước”, nêu tác dụng của phép tu từ đó. 2. Hãy giải thích cách chuyển đổi của đại từ nhân xưng khổ 1 “ tôi’’, khổ 4 ‘ ta”. 3. Chép chính xác khổ 2 của bài thơ “ Nói với con”    1. Nêu hoàn cảnh sáng tác, ý nghĩa nhan đề.    2. Chỉ ra thành ngữ được sử dụng trong đoạn thơ mà em vừa chép, nêu tác dụng.    3. Chỉ ra phép tu từ được sử dụng trong câu thơ “ Sống trên đá không chê đá gập ghềnh/ Sống trên thung không chê thung nghèo đói”, phân tích tác dụng của phép tu từ đó.    4. Bằng đoạn văn khoảng 12 câu theo cách viết tổng phân hợp, hãy phân tích khổ thơ trên, trong đoạn văn có sử dụng, thành phần phụ chú, phép nối ( gạch chân- chú thích rõ) 4. Chép chính xác khổ cuối bài thơ “ Sang thu”    1. Nêu hoàn cảnh sáng tác, ý nghĩa nhan đề.    2. Hai câu cuối của khổ thơ có mấy tầng nghĩa, đó là tầng nghĩa nào? Nêu rõ từng tầng nghĩa.    3. Bằng đoạn văn khoảng 12 câu theo cách viết quy nạp hãy phân tích khổ thơ trên, trong đoạn văn có sử dụng thành phần tình thái, phép lặp ( gạch chân chú thích rõ) 5. Đọc kĩ văn bản sau và trả lời câu hỏi:   “…Ngạn ngữ có câu “ Thời gian là vàng. Nhưng vàng thì mua được mà thời gian không mua được. Thế mới biết vàng có giá trị mà thời gian là vô giá.  Thật vậy thời gian là sự sống. Bạn vào bệnh viện mà xem, bệnh nhân nặng nếu kịp thời chạy chữa thì sống, chậm là chết.  Thời gian là thắng lợi. Bạn hỏi các anh bộ đội mà xem, trong chiến đấu, biết nắm bắt thời cơ , đánh địch đúng lúc là thắng lợi, mất thời cơ là thất bại.  Thời gian là tiền. Trong kinh doanh, sản xuất hàng hóa đúng lúc là lãi, không đúng lúc là lỗ…”  ( Phương Liên, Thời gian là vàng, Ngữ văn 9, tập 2)   1. Chỉ ra phép liên kết trong văn bản trên? 2. Từ “ thời gian” được lặp lại có tác dụng gì? 3. Theo em thời gian có vai trò như thế nào với học sinh? 4. Vừa qua, với việc đồng lòng, đoàn kết, và đặc biệt tận dụng thời gian vàng, nhân dân ta đã đạt được những thành tích đáng tự hào trong công tác chống dịch Covid 19. Bằng đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy, em hãy bày tỏ suy nghĩ của em về sức mạnh của cộng đồng. 5. Trong văn bản “Giáo dục, chìa khóa của tương lai”, Phê- đê-ri-cô Mây ô đã viết:   “ Giáo dục tức là giải phóng. Nó mở ra cánh cửa dẫn đến hòa bình, công bằng và công lí. Những người nắm giữ chìa khóa của cánh cửa này- các thầy giáo, các cô giáo, các bậc cha mẹ, đặc biệt là những người mẹ- gánh một trách nhiệm vô cùng quan trọng, bởi vì cái thế giới mà chúng ta để lại cho các thế hệ mai sau sẽ tùy thuộc vào những trẻ em mà chúng ta để lại cho thế giới ấy.”  ( Trích Ngữ văn 9, tập 2, NXBGD Việt Nam, 2017)   1. Xác định phương thức biểu đạt trong đoạn văn trên 2. Chỉ ra thành phần phụ chú được sử dụng trong đoạn trích trên, và cho biết thành phần đó chú thích cho cụm từ nào? 3. Khi viết “ chìa khóa của cánh cửa này”, tác giả đã sử dụng phép tu từ gì? Nêu ngắn gọn về phép tu từ đó. 4. Với Phê-đê-ri-cô May-o, chìa khóa của tương lai là giáo dục còn với mỗi người, chắc chắn ai cũng có “chìa khóa” của riêng mình. Bằng đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy hãy trình bày suy nghĩ của em về việc bản thân sẽ làm gì để mở cánh cửa tương lai. | | | **MÔN: GDCD**  **I. NỘI DUNG ÔN TẬP** *Ôn từ tuần 19 đến tuần 24, trong đó trọng tâm.*  - Bài 12: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân  - Bài 13: Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế  *Lưu ý: Vận dụng các kiến thức đã học vào giải quyết các tình huống trong thực tế.*  **II. CÂU HỎI ÔN TẬP**  **Câu 1**: Hôn nhân là gì? Đâu là cơ sở quan trọng của hôn nhân?  **Câu 2**: Hãy nêu những nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân ở Việt Nam hiện nay?  **Câu 3**: Kinh doanh là gì? Cho hai ví dụ về hoạt động kinh doanh?  **Câu 4**: Tại sao Nhà nước lại quy định mức thuế khác nhau giữa các mặt hàng trong kinh doanh?  **BÀI TẬP** *Học sinh làm bài tập SGK vận dụng kiến thức lý thuyết vào giải quyết các vấn đề trong cuộc sống.*  - Bài 12: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân  Bài tập 1, 2, 4 SGK trang 37, 38  - Bài 13: Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế  Bài tập 1, 2, 3 SGK trang 37, 38 | | | **MÔN: CÔNG NGHỆ**  **Nội dung ôn tập: bài 8 bài 9**  ***Câu 1***: Nêu quy trình thực hành lắp đặt mạch điện? Khi lắp đặt mạch điện xong lúc vận hành mạch không hoạt động được em phải làm gì ?  ***Câu 2***: Hãy vẽ sơ đồ nguyên lý và sơ đồ lắp đặt của các mạch điện bài 8, bài 9,  ***Câu3***: Thực hành lắp đặt các mạch điện bài 8, bài 9, | | | **MÔN: LỊCH SỬ**  **I. Nội dung ôn tập.**  Học sinh ôn tập những kiến thức Lịch sử của chương I, II, III.  ***\* Lưu ý:*** Chú trọng việc vận dụng kiến thức lý thuyết để giải quyết vấn đề trong thực tế.  **II. Một số dạng câu hỏi và bài tập.**  ***Câu 1:*** Trắc nghiệm khách quan (dạng câu hỏi lựa chọn phương án đúng).  **Câu 2:** Trình bày hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở Pháp (1919-1923)?  **Câu 3:** Nguyễn Ái Quốc đã làm những gì để Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ra đời?  **Câu 4:** Hội nghị thành lập Đảng đầu năm 1930 có ý nghĩa quan trọng như thế nào đối với cách mạng Việt Nam lúc bấy giờ?  **Câu 5:**Phong trào đấu tranh của công nhân, viên chức, học sinh học nghề trong những năm 1926-1927 đã có những điểm mới nào? | | | **MÔN: ĐỊA LÝ**  **I. Kiến thức trọng tâm**  - Vùng Đông Nam Bộ: vị trí địa lý; điều kiện tự nhiên; đặc điểm dân cư, kinh tế xã hội; sự phát triển của ngành kinh tế nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ  - Vùng đồng bằng sông Cửu Long: vị trí địa lý; điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên; sự phát triển của các ngành kinh tế.  **II. Bài tập vận dụng**  **Câu 1:** Trình bày điều kiện tự nhiên của vùng Đông Nam Bộ?  **Câu 2:** Tại sao Thành phố Hồ Chí Minh là đầu mối giao thông vận tải quan trọng bậc nhất của vùng Đông Nam Bộ?  **Câu 3:** Kể tên các loại đất ở vùng đồng bằng sông Cửu Long và sự phân bố của chúng?  **Câu 4:** Hãy giải thích tại sao nghề nuôi trồng và đánh bắt thủy sản là thế mạnh của vùng đồng bằng sông Cửu Long?  **Câu 5:** Có ý kiến cho rằng: *Lũ hàng năm ở đồng bằng sông Cửu Long không chỉ gây nên khó khăn trong đời sống và sản xuất mà nó còn đem lại những nguồn lợi to lớn*. Hãy làm rõ nhận định trên. | | | **MÔN: TIẾNG ANH**   |  |  | | --- | --- | | **Grammar & Vocabulary**  - Quantifiers  - Modal verbs in conditional sentences type 1  - Articles  - Conditional sentences type 2 | - Relative clauses  - Despite/ In spite of/ Although  - Verbs + to-infinitive/ Verbs + V-ing |   **\* *Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the others***   1. A. magnificent B. delay C. bank D. travel 2. A. checkout B. erode C. exotic D. decision 3. A. explore B. environment C. resort D. expedition 4. A. safari B. stalagmite C. lag D. package 5. A. imitate B. translate C. phrase D. language 6. A. variety B. bilingual C. derivative D. dialect 7. A. massive B. immersion C. establish D. rusty 8. A. grill B. garnish C. dip D. slice 9. A. sauce B. steam C. sugar D. stew   10. A. marinate B. grate C. shallot D. staple  **\* *Choose the word which has a different stress pattern from the others***   1. A. vacation B. delicious C. excursion D. holiday 2. A. safari B. breathtaking C. traveller D. sightseeing 3. A. original B. stimulating C. imperial D. geography 4. A. punctual B. flexible C. openness D. specific 5. A. establishment B. derivative C. population D. simplicity 6. A. tomato B. nutritious C. ingredient D. tablespoon 7. A. tender B. simmer C. salad D. arrange 8. A. garnish B. shallot C. sprinkle D. starter   **\* *Choose the best word to fill in each blank***   1. Parking is very difficult in \_\_\_\_city centre, so my father always goes there by \_\_\_\_bus.   A. the- Ø B. the - the C. a -a D.a- Ø   1. If you don’t know the language, you may have to use \_\_\_\_language.   A. hand B. gesture C. head D. signal   1. You’ll have to go for an interview tomorrow, but don’t worry. It’s just a \_\_\_\_\_.   A. form B. format C. formation D. formality   1. A \_\_\_\_\_is usually necessary when you travel overseas. 2. passport B. driving licence C. birth certificate D. degree 3. Tom \_\_\_\_\_ a seat on the evening flight to Ho Chi Minh City. 4. travelled B. paid C. booked D. made 5. When we \_\_\_\_\_\_, the flight \_\_\_\_\_\_ off .   A. came / took B. had come / took C. came / had taken D. had come / had taken  24. Trying to use a \_\_\_\_\_\_ dictionary less and switching to a monolingual one can help you to  stop translating in your head when you are speaking or listening.  A. biannual B. bicentenary C. bi-monthly D. bilingual  25. Are you someone who can read and write well in English but cannot speak \_\_\_\_\_\_?  A. fluent B. fluently C. fluency D. a fluency  26. If you get \_\_\_\_\_\_ when speaking, take two deep breaths before you say something.  A. annoyed B. nervous C. pleased D. unwilling  27. If I \_\_\_\_\_\_taller, I \_\_\_\_\_\_ better at basketball.  A. am — will be B. were - would have been  C. be — would be D. were — might be  28. If you \_\_\_\_\_\_ in my position, what would you do?  A. are B. will be C. were D. would be  29. Children always want to know the reason \_\_\_\_\_\_ things are as they are.  A. why B. whom C. which D. who  30. Try to \_\_\_\_\_\_ the meaning of words rather than going straight for your dictionary.  A. judge B. guess C. decide D. expect  31. Reading is the best way to your vocabulary in any language.  A. improve B. increase C. raise D. put up  32. One way of increasing your speed of comprehension is to learn all your vocabulary without the use of your own \_\_\_\_\_\_ .  A. first language B. technical language C. business language D. official business  33. If I didn’t have exams next week, I \_\_\_\_\_\_ camping with you this weekend.  A. will go B. will have gone C. would have gone D. would go  34. The most important ………………… for Vietnamese people is Tet.  A. celebrated B. celebration C. celebrating D. celebrate  35. I look…………………to seeing the protection of environment from the local authority.  A. for B. at C. forward D. after.  **\* *Choose the words that has the CLOSEST meaning to the underlined words***   1. I just want to stay at home to watch TV and ***take it easy***.   A. sleep B. sit down C. eat D. relax   1. Thanks to the development of tourism, the living standards of the people in rural areas has ***got better*** sharply.   A. became B. changed C. achieved D. improved  38. Her style of painting has been imitated by many other artists.  A. copied B. judged C. commented D. denied  39. I’m from the USA so my mother tongue is English.  A. official language B. native speaker C. first language D. second language  \* ***Choose the word that has the OPPOSITE meaning to the underlined word***   1. Tourists today ***flock*** to see the two falls that actually constitute Niagara falls.   A. come in small numbers B. come out of boredom  C. come by plane D. come in small numbers  41. The explosion made a massive hole on the ground.  A. large B. big C. serious D. tiny  **\* *Complete the response in each of the following exchanges***   1. “ My parents let me make up my mind about my summer holiday ” - “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_”   A. You are well done! B. I can’t imagine that!  C. You are wonderful! D. Lucky you!   1. “ Do you like tasting delicious local specialities?” - “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_”   A.Yes, thanks B. That’s really my cup of tea  C. Yes, very much D. No, I can’t   1. “– What do you think of the newly discovered cave?.” “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_”   A. No, I don’t like B. Oh, fantastic C. Don’t come back D. Keep going   1. “How about the ingredients ” - “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_”   A. How could I make it? B. **Everything is already**  C. I did a good job! D. Yes, very much   1. “ Go upstairs and do your homework Your curry will be ready in twenty minutes?” - “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_” 2. Yes, please B. No, I can’t   C. Yes, thanks D. **I’m starving**   1. - “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_! There a sharp knife in front of you.”   A. **Watch out** B. Hurry up C. Don’t come back D. Keep going  \* ***Find the mistake in each of the following sentences***   1. I will come to meet Mr. Pike and tell him about your problems if you didn’t solve   A B C **D**   1. If you try these cosmetics, you look five years younger.   A B **C**  D   1. Sam will not graduate unless he doesn’t pass all the tests.   A **B** C D   1. We can hire a minibus if there will be enough people.   A B C **D**   1. You have to take a taxi home if you want to leave`` now.   **A** B C D   1. If a drop of oil is placed in a glass of water, it would float to the top.   A B C D   1. Could I change seats with you? I’d like sitting next to my friends.   A B C D   1. Hans is only fourteen, but he seems enough old to stay out until ten.   A B C D   1. I think that’s an interesting thought, isn’t that?   A B C D   1. Greeting enough sleep is important in order not fall asleep is class.   A B C D  **\* *Read the text and choose the best word to fill in each blank***  One of my favourite hobbies is (58) \_\_\_\_ and I can make some delicious dishes for my whole family when there is a special occasion.  Two years ago, I attended a cooking class. My teacher – a well-known Vietnamese (59) \_\_\_\_\_\_ me how to make different Vietnamese and foreign dishes, such as spring rolls, pho, crispy shrimp pastry, steak, pizza, spaghetti, lasagna, sushi, curry, vegetable soup and some (60)\_\_\_\_\_\_ of salad. I was really impressed (61)\_\_\_\_\_\_ the Russian salad. The salad is made from potatoes, carrots, peas, chopped parsley, vinegar, mayonnaise and boiled eggs. Last year, I won the first prize for the Russian salad in the cooking competition organized on the 3rd of March in my school. My parents are very (62)\_\_\_\_\_\_ of my cooking and they say I will be a good cook in the near future.  59. **A.** cook **B.** to cook **C.** cooking **D.** cooked  60. **A.** teach **B.** teaches **C.** teaching **D.** taught  61. **A.** ways **B.** kinds **C.** methods **D.** cooks  62. **A.** by **B.** in **C.** on **D.** at  63. **A.** proud **B.** glad **C.** happy **D.** excited  **\* *Read the text and choose the best answer for each question***  Situated on the central coast of Viet Nam, which is famous for many beautiful beaches, Lang Co Beach, since June 2009, has become an official member of the "World's most beautiful bays” club. Today, it is a popular destination for tourists in Viet Nam. especially for those who love beach so much. With the length of approximately 10 kilometres, Lang Co Beach located in Lang Co town, Phu Loc district, Thua Thien- Hue province is next to the National Highway 1A and near Hai Van Pass. Lying on the most beautiful curve of the country, Lang Co has almost everything that the nature can offer: green mountains and tropical forests, smooth white sand, full of sunshine and cool, blue and clear sea as crystal, and the average temperature of 25°C in summer. It is an attractive destination for both domestic and international tourists in Viet Nam. It is the third bay of Viet Nam, after Ha Long and Nha Trang named in the list of 30 most beautiful bays in the globe. It can be said that nobody can resist a nature beauty like Lang Co town. This small and peaceful town will give you the most relaxing time and many games at the beach. In addition, you will have good time to enjoy the seafood with various kinds of shrimps, lobster, crab, butter-fish, mackerel fish, oysters, etc. and not far from the beach are some attractions such as Lang Co fishing village, Chan May scenery. Lying on the "Central Heritage Road", Lang Co is very close to other famous attractions such as the Imperial City of Hue, Hoi An Ancient Town, Son Tra Peninsula where the famous Son Tra Natural Reserve and beautiful beaches located, and so many more.   |  |  | | --- | --- | |  | 64. Lang Co beach is located \_\_\_\_\_\_\_\_. | |  | A. between Hoi An Ancient Town and Son Tra Peninsula | |  | B. on the most beautiful curve of Viet Nam | |  | C. 10 kilometres away from Hue | |  | D. under Hai Van Pass | |  | 65. The most important reason why so many tourists come to Lang Co beach is that \_\_\_\_\_\_\_\_. | |  | A. they can enjoy various kinds of seafood | |  | B. they can come to the famous Son Tra Natural Reserve | |  | C. it is the third most beautiful beach in Viet Nam | |  | D. it is considered an ideal place for beach lovers | |  | 66. All of the following are attractions of Lang Co Beach EXCEPT \_\_\_\_\_\_\_\_. | |  | A. its location on the "Central Heritage Road" | |  | B. smooth white sand, and full of sunshine | |  | C. cool, blue and clear sea as crystal | |  | D. the National Highway 1A next to it | |  | 67. We can infer from the passage that Lang Co Beach \_\_\_\_\_\_\_\_. | |  | A. is the most beautiful bay in the world | |  | B. enjoys the harmony of nature and humans | |  | C. is the first member of the “World’s most beautiful bays” club in Viet Nam | |  | D. is very hot during summer | |  | 68. Coming to Lang Co Beach, you can do all of the following activities EXCEPT \_\_\_\_\_\_\_\_. | |  | A. visiting the nearby fishing village | |  | B. sunbathing on many beautiful beaches | |  | C. enjoying seafood | |  | D. relaxing and joining in beach games |   **WRITING**  **\* Rewrite the sentences using the words given in such a way that the original meaning stays the same.**  69. Eating healthy foods is very important.  => It is……………….................................................................................................................  70. I suggest having spaghetti and pizza tonight.  => Let’s……………….................................................................................................................  71. You need to peel the onion and slice it.  => The onion ………………………..........................................................................................  72. My aunt has never tasted sushi before.  => This is .....................................................................................................................................  73. Follow these safety instructions or you may get burnt.  => If ……………………………………...................................................................................  74. We met a charming girl on the street last month. (whom)  =>………..………………..........................................................................................................  75. I last went to Spain three years ago.  => It is……………….................................................................................................................  76. Have you ever been to Kuala Lumpur before?  => Is this your……………….....................................................................................................  77. I bought a book at the bookstore near my house yesterday It was really interesting. (which)  => ...........................................................................................................................................................  78. I found this place rather boring.  => I wasn’t…………………………………………..............................................................................  79. I’ll call the police if you don’t leave me alone.  =>Unless...................................................................................................................................................  80. Make me some coffee, and I’ll give you one of my biscuits.  => If...........................................................................................................................................................  81. If you don’t like this one, I’ll bring you another.  => Unless...................................................................................................................................................  82. I don’t like travelling during peak season (into)  => I ………………...................................................................................................................................  83. Scuba-diving is not my cup of tea. (interested)  => I am……………….............................................................................................................................  84. She started working in this company 5 years ago.  => she has……………….........................................................................................................................  85. “When did you begin studying English?” the interviewer asked me  => The interview asked ………………...................................................................................................  **SPEAKING SKILLS**  **I. INTRODUCTION (5 pts)**   * Introduce yourself (name/ age/school/ class/ hobbies/ ….)   **II. TOPIC (15 pts):**  **1.Tourism**   * Name three things you like to do on holidays. * Talk about the benefits and negative effects of tourism on a region or country.   **2. Recipes and eating habits**   * Talk about your favorite dish. (what are the ingredients? How to prepare and cook it?) * Do you think that you have have a good eating habit? Why?   **3. English in the world**   * Do you think that learning English is necessary? Why? * Talk about the way to improve your English. | | | **MÔN: ÂM NHẠC**  **I/ Nội dung ôn tập:**  Học sinh học thuộc lòng bài hát và tập đọc nhạc  Trình bày một trong những bài sau (Học sinh bốc thăm bài)  1. Hát bài “Nụ cười”.  2. Hát bài “Nối vòng tay lớn”.  3. Tập đọc nhạc số 1  4. Tập đọc nhạc số 2  **II/ Yêu cầu:**   1. Hát đúng lời ca, giai điệu, thể hiện tốt sắc thái, tình cảm 2. Đọc đúng cao độ, trường độ, gõ đúng phách, thể hiện đúng tính chất nhịp của bài tập đọc nhạc | | | **MÔN: MỸ THUẬT**  **I. NỘI DUNG ÔN TẬP**  **1. Chủ đề vẽ tranh**  - Vẽ tranh: Đề tài phong cảnh quê hương  **II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**  **1. Chủ đề vẽ tranh**   * Học sinh hiểu được nội dung đề tài và chọn được một nội dung phù hợp * Học sinh biết cách vẽ một bức tranh đề tài * Hoàn thành được một bức tranh đề tài đúng nội dung, bố cục hài hòa, hình vẽ sinh động, màu sắc phù hợp | | | **MÔN: THẾ DỤC**   * **Bài thể dục** * Loại đạt: Thực hiện kĩ thuật ở mức cơ bản đúng bài thể dục phát triển chung * Loại chưa đạt: Chưa Thực hiện được kĩ thuật ở mức cơ bản đúng bài thể dục phát triển chung. | | |